

Họ và tên thí sinh: .....

Số báo danh:.....

**Câu 1:** Những thành tựu mà Việt Nam đạt được trong 15 năm đổi mới (1986 - 2000), đã khẳng định

- A. tầm quan trọng của sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa.
- B. vị thế và vai trò quan trọng của Việt Nam trên trường quốc tế.
- C. nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại hóa.
- D. đường lối đổi mới là đúng, bước đi của công cuộc đổi mới là phù hợp.

**Câu 2:** Sự kiện nào đã chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước ở Việt Nam đầu thế kỉ XX?

- A. Nguyễn Ái Quốc xác định con đường cứu nước theo khuynh hướng vô sản.
- B. Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập với Cương lĩnh chính trị đúng đắn.
- C. Cuộc khởi nghĩa Yên Bái thất bại và sự tan rã của Việt Nam Quốc dân đảng.
- D. Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế Cộng sản.

**Câu 3:** Cách mạng miền Nam Việt Nam từ 1954 - 1975 có vai trò

- A. cơ bản nhất.
- B. quyết định nhất.
- C. quan trọng nhất.
- D. quyết định trực tiếp.

**Câu 4:** Cuộc bầu cử Quốc hội ngày 6-1-1946 của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã để lại bài học kinh nghiệm nào dưới đây?

- A. Mềm dẻo trong sách lược đấu tranh.
- B. Phát huy sức mạnh làm chủ đất nước của nhân dân.
- C. Nhân nhượng có giới hạn, có nguyên tắc.
- D. Phải biết phân hóa, cô lập kẻ thù.

**Câu 5:** Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 21 (7 - 1973) đã nhận định kẻ thù của cách mạng miền Nam là

- A. Mĩ và đồng minh của Mĩ.
- B. đế quốc Mĩ và tập đoàn Nguyễn Văn Thiệu.
- C. chính quyền Sài Gòn.
- D. đồng minh của Mĩ và chính quyền Sài Gòn.

**Câu 6:** Hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành (1911 - 1917) so với những người đi trước có điểm khác biệt và độc đáo là

- A. hành trình đi tìm chân lí cứu nước.
- B. mục đích ra đi tìm con đường cứu nước.
- C. thời điểm xuất phát và bản lĩnh cá nhân.
- D. hướng đi và cách tiếp cận chân lí cứu nước.

**Câu 7:** Quốc gia từ đầu những năm 90 của thế kỉ XX, nỗ lực vươn lên thành một cường quốc chính trị để tương xứng với vị thế siêu cường kinh tế là

- A. Liên Xô.
- B. Mỹ.
- C. Nhật Bản.
- D. Ấn Độ.

- Câu 8:** Việc Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế Cộng sản và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (12-1920), đánh dấu
- sự chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước ở Việt Nam.
  - sự thiết lập quan hệ giữa Việt Nam với các nước thuộc địa trên thế giới.
  - bước ngoặt quyết định trong cuộc đời hoạt động của Nguyễn Ái Quốc.
  - bước ngoặt quyết định trong tiến trình phát triển của cách mạng Việt Nam.
- Câu 9:** Lực lượng vũ trang có vai trò như thế nào trong Tổng khởi nghĩa tháng tám năm 1945 ở Việt Nam?
- Quan trọng nhất đưa đến thắng lợi.
  - Đông đảo, quyết định thắng lợi.
  - Nòng cốt, quyết định giành thắng lợi.
  - Xung kích, hỗ trợ lực lượng chính trị.
- Câu 10:** Kinh tế Việt Nam đã chuyển biến như thế nào dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 - 1914) của thực dân Pháp?
- Xuất hiện một số thành thị và khu công nghiệp hoạt động sầm uất.
  - Kinh tế Việt Nam ít có sự chuyển biến và hầu như không bị lệ thuộc vào tư bản Pháp.
  - Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa từng bước được du nhập vào Việt Nam.
  - Xuất hiện nhiều đồn điền trồng lúa, cà phê và cao su do tư bản Pháp làm chủ.
- Câu 11:** Mục đích của Miếu khi kí với Bảo Đại *Hiệp ước hợp tác kinh tế Việt – Mi* (9-1951) là gì?
- Viện trợ kinh tế cho chính quyền Bảo Đại.
  - Tăng cường quan hệ Việt – Mi.
  - Trực tiếp ràng buộc chính quyền Bảo Đại với Mi.
  - Viện trợ quân sự cho chính quyền Bảo Đại.
- Câu 12:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai các nước Tây Âu liên kết với nhau do nguyên nhân chủ yếu nào dưới đây?
- khẳng định sức mạnh và tiềm lực kinh tế.
  - cạnh tranh với các nước ngoài khu vực.
  - thành lập nhà nước chung châu Âu.
  - thoát dần khỏi sự lệ thuộc vào Mi.
- Câu 13:** Nguyên nhân cơ bản khiến Nhật đảo chính Pháp ngày 9-3-1945, ở Đông Dương là
- Nhật Bản thực hiện kế hoạch của phe phát xít.
  - Nhật Bản lo sợ bị thực dân Pháp hất cẳng.
  - Nhật đứng trước thất bại trong chiến tranh thế giới.
  - mâu thuẫn Nhật - Pháp trở nên gay gắt.
- Câu 14:** Sự thất bại của phong trào yêu nước chống Pháp cuối thế kỷ XIX ở Việt Nam, chứng tỏ con đường cứu nước dưới ngọn cờ phong kiến không còn phù hợp, do đó độc lập dân tộc
- không gắn liền với chế độ phong kiến.
  - gắn liền với chủ nghĩa tư bản.
  - gắn liền với chế độ phong kiến.
  - độc lập tự do là tư tưởng cốt lõi.
- Câu 15:** Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở nước Nga đã
- lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế.
  - bầu ra các xô viết đại biểu công nhân.
  - lật đổ Chính phủ tư sản lâm thời.
  - thành lập chính phủ lâm thời.
- Câu 16:** Từ thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945 - 1975) cho thấy hậu phương của chiến tranh nhân dân
- là người bạn của tiền tuyến, thực hiện nhiệm vụ chi viện cho tiền tuyến.
  - không thể phân biệt rạch ròi với tiền tuyến chỉ bằng yếu tố không gian.
  - ở phía sau và phân biệt rạch ròi với tiền tuyến bằng yếu tố không gian.
  - luôn ở phía sau và bảo đảm cung cấp sức người, sức của cho tiền tuyến.
- Câu 17:** Anh và Pháp phải chịu một phần trách nhiệm về sự bùng nổ cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945), vì

- A. thực hiện chính sách nhượng bộ phát xít.
- B. thực hiện chính sách hòa bình, trung lập.
- C. ngăn cản việc thành lập liên minh chống phát xít.
- D. không tham gia khối Đồng minh chống phát xít.

**Câu 18:** Đảng và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã chọn giải pháp nào sau khi Hiệp ước Hoa - Pháp (28/2/1946) được kí kết?

- A. Hòa hoãn với Trung Hoa Dân Quốc.
- B. Chăm sóc đánh Pháp.
- C. Đánh Pháp và Trung Hoa Dân Quốc.
- D. “Hòa để tiến”.

**Câu 19:** Mục tiêu đấu tranh của giai cấp công nhân Việt Nam trong phong trào dân tộc dân chủ 1919 - 1925, là đòi

- A. lập tổ chức công đoàn.
- B. quyền lợi kinh tế.
- C. quyền lợi chính trị.
- D. nghỉ ngày chủ nhật có lương.

**Câu 20:** Sau khi bị thất bại trong kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh ở Gia Định năm 1859, thực dân Pháp phải chuyển sang lối đánh nào?

- A. “Đánh lâu dài”.
- B. “Chinh phục từng địa phương”.
- C. “Chinh phục từng gói nhỏ”.
- D. “Đánh chắc, tiến chắc”.

**Câu 21:** Một trong ba phương châm của công cuộc cải cách giáo dục phổ thông ở Việt Nam những năm 1950 – 1953 là

- A. “phục vụ sản xuất”.
- B. “phục vụ nhân dân”.
- C. “đại chúng hóa”.
- D. “dân tộc hóa”.

**Câu 22:** Trong phong trào cách mạng 1930-1931, các Xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh thực hiện một trong những chức năng của chính quyền là

- A. tổ chức bầu cử hội đồng nhân dân các cấp.
- B. lãnh đạo nhân dân đứng lên đấu tranh chính trị.
- C. quản lý đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương.
- D. chuẩn bị tiến tới thành lập chính quyền ở Trung ương.

**Câu 23:** Việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước năm 1976 ở Việt Nam có ý nghĩa lịch sử như thế nào?

- A. Tạo ra khả năng to lớn để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- B. Tạo điều kiện hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.
- C. Đánh dấu việc hoàn thành thống nhất các tổ chức chính trị.
- D. Đáp ứng được điều kiện để Việt Nam gia nhập ASEAN.

**Câu 24:** Điểm khác biệt căn bản về nội dung của Hiệp định Pari năm 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam với Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương là

- A. không cho phép quân đội nước ngoài ở lại miền Nam Việt Nam.
- B. quy định các bên trao trả tù binh, dân thường bị bắt trong chiến tranh.
- C. yêu cầu các bên cam kết không được dính líu quân sự vào Việt Nam.
- D. yêu cầu các bên tôn trọng quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam.

**Câu 25:** Chuyển biến quan trọng nhất của khu vực Đông Nam Á từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay là

- A. từ những nước thuộc địa trở thành các quốc gia độc lập.
- B. đạt nhiều thành tựu trong công cuộc xây dựng đất nước.
- C. trở thành một khu vực hào bình, hợp tác, hữu nghị.
- D. trở thành khu vực năng động và phát triển trên thế giới.

**Câu 26:** Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế (từ đầu những năm 80 của thế kỷ XX) là biểu hiện của xu thế nào?

- A. Đa dạng hóa.
- B. Đa phương hóa.
- C. Toàn cầu hóa.
- D. Nhất thể hóa.

- Câu 27:** Năm 1936, ở Việt Nam các ủy ban hành động được thành lập nhằm mục đích gì?
- Biểu dương lực lượng khi đón phái viên của Chính phủ Pháp.
  - Đề lập ra các hội ái hữu thay cho Công hội đỏ, Nông hội đỏ.
  - Thu thập “dân nguyện” tiến tới Đông Dương Đại hội.
  - Chuẩn bị mọi mặt cho khởi nghĩa giành chính quyền.
- Câu 28:** Theo nguyên tắc nhất trí giữa 5 nước Ủy viên thường trực, một quyết định của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc sẽ chắc chắn được thông qua khi
- không có nước nào bỏ phiếu chống.
  - chỉ có ít nước bỏ phiếu chống.
  - phần lớn các nước bỏ phiếu thuận.
  - không có nước nào bỏ phiếu trắng.
- Câu 29:** Phong trào Cần vương diễn ra vào cuối thế kỉ XIX chi phối bởi hệ tư tưởng nào?
- Tư bản chủ nghĩa.
  - Phong kiến.
  - Vô sản.
  - Dân chủ tư sản.
- Câu 30:** Mục tiêu của Đảng Lao động Việt Nam khi quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ là
- giành quyền chủ động trên chiến trường, đẩy thực dân Pháp vào thế bị động.
  - củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc, giải phóng biên giới Việt – Trung.
  - làm phá sản kế hoạch Nava, kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.
  - tiêu diệt lực lượng địch, giải phóng Tây Bắc, tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào.
- Câu 31:** Trong “Chiến lược cam kết và mở rộng” (được triển khai trong thập kỉ 90 của thế kỉ XX), Mĩ sử dụng khẩu hiệu nào dưới đây để can thiệp vào công việc nội bộ của các nước?
- Chống chủ nghĩa khủng bố.
  - Ủng hộ độc lập dân tộc.
  - Thúc đẩy dân chủ.
  - Tự do tín ngưỡng.
- Câu 32:** Lí luận nào sau đây đã được cán bộ của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên truyền bá vào Việt Nam?
- Lí luận Mác – Lênin.
  - Lí luận cách mạng vô sản.
  - Lí luận đấu tranh giai cấp.
  - Lí luận giải phóng dân tộc.
- Câu 33:** Sự sụp đổ của Liên Xô và các nước Đông Âu **không** phải do nguyên nhân nào dưới đây?
- Khi tiến hành cải tổ lại phạm phải nhiều sai lầm trên nhiều mặt.
  - Sự chống phá của Mĩ và các nước Đồng minh.
  - Đường lối lãnh đạo chủ quan, duy ý chí.
  - Không bắt kịp bước phát triển của khoa học - kĩ thuật tiên tiến.
- Câu 34:** Việt Nam đã và đang vận dụng nguyên tắc nào dưới đây của Liên hợp quốc để giải quyết vấn đề chủ quyền ở Biển Đông?
- Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.
  - Bình đẳng chủ quyền và quyền tự quyết của các dân tộc.
  - Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.
  - Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.
- Câu 35:** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) ở Đông Dương, thực dân Pháp mở rộng ngành công nghiệp chế biến ở Việt Nam vì lí do nào dưới đây?
- Nguồn nguyên liệu sẵn có, nhân công dồi dào.
  - Là ngành kinh tế duy nhất thu nhiều lợi nhuận.
  - Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào công nghiệp.
  - Là ngành kinh tế chủ đạo của Việt Nam.
- Câu 36:** Xu thế phát triển của thế giới khi bước sang thế kỉ XXI là gì?
- Hòa bình ổn định và hợp tác phát triển.
  - Hòa nhập nhưng không hòa tan.
  - Cùng tồn tại trong hòa bình, các bên đều có lợi.
  - Xu thế hòa hoãn và hòa dịu trong quan hệ quốc tế.

**Câu 37:** Hai bản Hiệp ước Hác Măng (1883) và Patonôt (1884) triều đình nhà Nguyễn kí với thực dân Pháp, đã

- A. làm cho Việt Nam trở thành thuộc địa hoàn toàn của thực dân Pháp.
- B. đánh dấu sự đầu hàng hoàn toàn của triều đình phong kiến Việt Nam.
- C. trở thành nguyên nhân sâu xa của phong trào Cần Vương.
- D. xác lập nền bảo hộ của Pháp - Tây Ban Nha lên toàn bộ nước Việt Nam.

**Câu 38:** Sự phát triển và thắng lợi của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở các nước Á, Phi, Mỹ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai có ý nghĩa như thế nào?

- A. Xóa bỏ ách thống trị của chủ nghĩa thực dân Âu - Mỹ ở các thuộc địa.
- B. Các quốc gia độc lập trẻ tuổi đạt nhiều thành tựu về kinh tế - xã hội.
- C. Hơn 100 nước thuộc địa và phụ thuộc giành được độc lập dân tộc.
- D. Làm cho thế kỷ XX trở thành thế kỷ giải trừ chủ nghĩa thực dân.

**Câu 39:** Việc Mỹ tuyên bố “phi Mỹ hóa” chiến tranh xâm lược Việt Nam đánh dấu sự thất bại của chiến lược chiến tranh nào?

- A. Chiến tranh đặc biệt.
- B. Chiến tranh cục bộ.
- C. Việt Nam hóa chiến tranh.
- D. Đông Dương hóa chiến tranh.

**Câu 40:** Từ năm 1930, kinh tế Việt Nam bước vào thời kỳ suy thoái, khủng hoảng, bắt đầu từ

- A. thủ công nghiệp.
- B. nông nghiệp.
- C. công nghiệp.
- D. thương nghiệp

----- HẾT -----